| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 14 – CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ** | **Cần Thơ,** ngày 23 tháng 3 năm 2026. |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 137/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/03/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Thạnh Mỹ, xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Chị Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp Đông Thạnh, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Huỳnh Ngọc L. Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2017, ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ (Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, cũ) hết hiệu lực.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Huỳnh Ngọc L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Đương sự tự nguyện thỏa thuận, cũng theo nguyện vọng của con chung giao con chung cháu Nguyễn Huỳnh Ngọc A, giới tính: Nữ, sinh ngày 13/11/2017 và cháu Nguyễn Huỳnh Lan A, giới tính: Nữ, sinh năm 22/07/2020 cho chị Huỳnh Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn

N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích, của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Anh N được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004433 ngày 10/3/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 – Cần Thơ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- UBND xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Nhân**